

Số: 312 /NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, ngày 18 tháng 4 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung 3 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban Giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2018;
2. Báo cáo của Giám đốc công ty về Kết quả SXKD 2018, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 của công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO kiểm toán và xác nhận phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam (theo Báo cáo kiểm toán độc lập số: 414/2019/BCTC-BDO ngày 12/3/2019).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

Điều 3. Biểu quyết thống nhất các vấn đề dưới đây:

1. Kết quả kinh doanh năm 2018 của công ty:

1. Tổng doanh thu thực hiện:	136.350.893.090 đồng
- Doanh thu SXKD	132.081.385.617 đồng
- Thu nhập khác	189.725.336 đồng
- Doanh thu tài chính	4.079.782.137 đồng
2. Tổng chi phí trong kỳ	125.925.712.211 đồng
- Chi phí SXKD	125.773.211.347 đồng
- Chi phí khác	152.310.863 đồng
- Chi phí tài chính	190.001 đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.425.180.879 đồng
6. Tổng quỹ lương được quyết toán	66.464.000.000 đồng
- Quỹ lương người lao động	64.620.000.000 đồng
- Quỹ lương viên chức quản lý	1.844.000.000 đồng
- Tổng số lao động	480 người
- Tiền lương bình quân	11.539.000 đồng/người/tháng

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quyết định mức chia cổ tức năm 2018 như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.425.180.879 đồng
2. Thuế TNDN	2.136.965.150 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	8.288.215.729 đồng
+ Trả cổ tức (15% VDL)	5.399.370.000 đồng
+ Quỹ thưởng vc quản lý (1,5 tháng lương th)	230.000.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.658.845.729 đồng

Mức cổ tức năm 2018 = 15%

Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, công ty thông báo cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2018 (dự kiến thời gian trả cuối tháng 5/2019).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

3. Chỉ tiêu KH SXKD, mức cổ tức năm 2019

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2019
I	Chỉ tiêu hiện vật		
1	Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+ND)	1000 tấn	41 000
2	Giám định than giao nhận	“	51 200
3	Giám định than chuyên vùng	“	2 500
4	Giám định than nhập khẩu	“	3 000
5	Giám định chân hàng	“	4 000
6	Giám định tàu, giám sát ngoài khu vực	“	5 150
7	Đo mớn xà lan chuyển tải	“	5 150
8	Kẹp chì phương tiện vận tải	“	19 500
9	Kiểm tra độ bảo đảm đo lường cân thương mại	Lượt/cân	200
10	Giám định Alumin	1000 tấn	1 200
II	Chỉ tiêu giá trị		
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	113.700
	Trong đó: + Doanh thu SXKD	“	97.700
	+ Doanh thu giám định khác	“	12.500
	+ Doanh thu tài chính khác	“	3.500
2	Tổng chi phí trong kỳ	“	106.100
2.1	Chi phí trung gian	“	40.234
2.2	Giá trị gia tăng	“	65.866
	- Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	5.308
	- Tiền lương	“	53.847
	+ Lương SXKD	“	52.125
	+ Lương người quản lý	“	1.722
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	“	6.596
	- Thuế trong giá thành	“	115
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	7.600

4	Các chỉ tiêu hướng dẫn về lao động, tiền lương		
	- Lao động bình quân	Người	480
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	9.348
III	Đầu tư XDCB	Triệu đồng	14 258
IV	Cổ tức	%	15

Mức cổ tức kế hoạch năm 2019 = 15%

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2019n, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

4. Thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty:

a/ Thông qua quyết toán tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS; tiền lương cho Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách và người quản lý công ty năm 2018:

- Nhất trí thông qua số liệu chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018, cụ thể như sau:

Tổng thù lao chi trả năm 2018 là : 467.160.000,đồng

Trong đó + Chi cả năm của HĐQT là : 283.560.000,đồng

+ Chi cả năm của BKS, TKCT là : 183.600.000,đồng

- Nhất trí thông qua số liệu chi trả tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách của công ty năm 2018 và người quản lý công ty như sau:

STT	Chức danh	Số người	Tổng tiền lương/năm	Ghi chú
1	Giám đốc	1	503.720.000,đ	
2	Phó Giám đốc	2	893.520.000,đ	
3	Trưởng ban Kiểm soát	1	446.760.000,đ	
	Tổng cộng:		1.844.000.000,đ	

Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất.

b/ Thống nhất kế hoạch trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2019:

TT	Chức danh	Mức lương hạng I nhóm II (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS		Chuyên trách không hưởng thù lao
4	UV BKS, TKCT	20.000.000	$20.000.000 \times 1 \times 15\% = 3.000.000$

c/ Mức Tiền lương kế hoạch của Người quản lý Công ty và Trưởng BKS:

Tt	Chức danh	Số lượng (ngườ i)	TL GK 1 tháng theo QĐ279 (1000đ)	TLBQ 1 tháng TH năm 2018 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2019 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2019 (1000đ)
1	Giám đốc	1	24.700	41.950	32.110	385.200
2	Phó giám đốc	2	21.900	37.230	28.470	683.200
3	Kế toán trưởng	1	20.000		26.000	312.000
4	Trưởng BKS	1	21.900	37.230	28.470	341.600
	Tổng cộng	5				1.722.000

d/ Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, Người quản lý công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

Điều 4. Lựa chọn danh sách công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Nhất trí thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn thầu 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây, giao Giám đốc công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đã chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2019 theo quy định hiện hành.

1/ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu – Hoàn Kiếm – Hà Nội
- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax : (024) 3825 3973
- Email : aasc-ndd@hn.vnn.vn - Website: <http://www.aasc.com.vn>

2/ Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON4, Số 243A, đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3783 3911 - fax: (024) 3783 3914
- Website: : <http://www.bdo.vn>

3/ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

- Tầng 14 tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3 8689.566/88 - Fax: (024) 3 8686.248
- Website: <http://kiemtoanava.com.vn>

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

Điều 5. Triển khai thực hiện Nghị quyết

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin họp ngày 18 tháng 4 năm 2019 thông qua.

2. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty, có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2020.

Nghị quyết này được phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin nhất trí biểu quyết thông qua toàn văn ngày 18/4/2019 tại văn phòng công ty (55 - Lê Thánh Tông - TP Hạ Long - Quảng Ninh), với 3.283.510 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 91,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty./.

Nơi nhận:

- HĐTV Vinacomin (báo cáo)
- Các thành viên HĐQT Công ty (e-copy)
- Các thành viên ban kiểm soát Công ty (e-copy)
- Giám đốc, phó giám đốc Công ty (e-copy)
- Các phòng nghiệp vụ, chuyên môn (e-copy)
- UBCK Nhà nước, 234 Lương Thế Vinh, P.Trung Vĩn, Q. Nam Từ Niêm, Hà Nội;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (số 2 Phan Chu Trinh – Hà Nội)
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ Tọa



Vũ Đức Tuấn